TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ THIỆN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/DS - ST
Ngày 23/6/2022
V/v "tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN, TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Ksor H'Đuen
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đỗ Xuân Ưa
2. Ông Rmah Ét

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân huyện Phú Thiện tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 48/2021/TLST-DS ngày 21/12/2021, về việc: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST - DS ngày 20 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-DS ngày 06/6/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977
Đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Đăng T, sinh năm 1969
Cùng địa chỉ: Tổ 8, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai
Bị đơn: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1965
Địa chỉ: tổ 6, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

Bà Đỗ Thị H vắng mặt lần thứ hai không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai các biên bản không tiến hành hòa giải được, nguyên đơn trình bày:

Bà có cho bà Đỗ Thị H vay số tiền 100.000.000 đồng có viết giấy nhận nợ ngày 15/11/2018. Trong giấy nhận nợ không ghi thời hạn trả nhưng hai bên có thỏa thuận miệng thời hạn trả là 01 tháng, sau đó thì ngày 11/12/2018 bà Đỗ Thị H chỉ trả được 50.000.000 đồng, còn nợ lại 50.000.000 đồng, bà đã đòi nhiều lần nhưng bà H chỉ hứa hẹn mà không trả. Sau khi khởi kiện tại Tòa án số tiền nợ bà Đỗ Thị H có yêu cầu trừ vào tiền hàng là 21 triệu đồng nên còn nợ là 29.000.000 đồng. Bà đồng ý trừ 21.000.000 đồng nên yêu cầu bà Đỗ Thị H phải trả số tiền gốc 29.000.000

đồng và tiền lãi theo lãi suất do nhà nước quy định là 9%/năm, tính từ ngày 16/12/2018 đến nay.

Tại biên bản lấy lời khai, bị đơn trình bày:

Bà có vay tiền của bà Nguyễn Thị H 100.000.000 đồng có viết giấy nhận nợ ngày 15/11/2018, bà đã trả 50.000.000 đồng, còn nợ lại 50.000.000 đồng, trước đây bà có trả tiền lãi nhưng sau này bà không có khả năng trả nữa, với số tiền nợ gốc 50.000.000 đồng bà yêu cầu trừ vào tiền hàng do bà Nguyễn Thị H lấy hàng là 21.000.000 đồng. Số tiền còn nợ 29.000.000 đồng bà sẽ trả nhưng bà không đồng ý trả tiền lãi, vì bà không có khả năng trả.

**Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng thẩm quyền, trách nhiệm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn trong vụ án thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình trong việc cung cấp chứng cứ, tham gia các phiên hòa giải. Các thủ tục tố tụng tại phiên tòa được Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa tiến hành đầy đủ, đúng thủ tục, các quyền và nghĩa vụ của đương sự trong tranh tụng tại phiên tòa được bảo đảm thực hiện.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H, xử buộc bà Đỗ Thị H phải trả số tiền gốc 29.000.000 đồng và tiền lãi với lãi suất là 9%/năm.

- Về án phí: Buộc bà Đỗ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà,Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Đây là loại việc tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS bà Đỗ Thị H là bị đơn trong vụ kiện có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố 6, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Bị đơn bà Đỗ Thị H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại các Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn bà Đỗ Thị H.

[2] *Về nội dung yêu cầu thấy rằng:*

Hội đồng xét xử nhận thấy: Hợp đồng vay tiền ngày 15/11/2018 giữa bà Đỗ Thị H và bà Nguyễn Thị H là hợp đồng vay tài sản không có thời hạn, không lãi suất, việc giao kết hợp đồng là trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

Ngày 15/11/2018 nguyên đơn đã cho bị đơn vay số tiền là 100.000.000 đồng, đến ngày 11/12/2018 bị đơn trả được 50.000.000 đồng, còn nợ lại 50.000.000 đồng.

Nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng bị đơn không trả, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải trả số tiền nợ là 50.000.000 đồng . Quá trình giải quyết hai bên thống nhất trừ vào tiền hàng là 21.000.000 đồng nên còn nợ 29.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất là 9%/năm, tính từ ngày 16/12/2018 đến nay. Căn cứ Điều 463, Điều 466, 468 Bộ luật dân sự, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, cần buộc bà Đỗ Thị H phải trả số tiền gốc 29.000.000 đồng và tiền lãi là 9.798.000 đồng, tổng cộng là 38.798.000 đồng.

[3] *Về án phí:* Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 235, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 116, 463, 466, 468, 470, 688 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

Buộc bà Đỗ Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền 38.798.000 đồng (tiền gốc 29.000.000 đồng, tiền lãi là 9.798.000.000đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, được quy định theo Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

-Về án phí: Buộc bị đơn bà Đỗ Thị H phải nộp 1.940.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền đã nộp 1.970.000 đồng theo biên lai số 0007792 ngày 21/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Thiện.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Ksor H'Đuen

Nơi nhận
- VKSND huyện Phú Thiện
- THA DS huyện Phú Thiện
- TAND tỉnh
- Các đương sự
- Lưu HS, AV.